

Hà Nội, ngày 01 tháng 06 năm 2025

Số: /BCKBNN-HTPT

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông Hương
(Số liệu báo cáo đến ngày 01 tháng 6 năm 2025)

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước báo cáo Cục Quản lý tài nguyên nước về kết quả theo dõi tình hình thực hiện Kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông Hương được Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) ban hành tại Quyết định số 161/QĐ – BTNMT ngày 14 tháng 01 năm 2025 **tính đến ngày 01 tháng 6 năm 2025**. Cụ thể như sau:

I. Hiện trạng, diễn biến nguồn nước trên lưu vực sông

Căn cứ kết quả theo dõi chặt chẽ, thường xuyên, liên tục tình hình diễn biến nguồn nước, tình hình khai thác, sử dụng nước, đảm bảo duy trì dòng chảy tối thiểu hạ lưu các đập, hồ chứa trên lưu vực sông Hương thông qua các Hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước; Hệ thống theo dõi, giám sát việc phối hợp vận hành theo quy trình vận hành liên hồ chứa và Hệ thống tích hợp thông tin, dữ liệu khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên các lưu vực sông và kết quả đánh giá tình hình khí tượng thủy văn các tháng 01, 02, 3, 4, 5 năm 2025 của Cục Khí tượng Thủy văn¹ cho thấy nội dung nhận định về xu thế diễn biến lượng mưa, dòng chảy, lượng nước tích trữ trong các hồ chứa lớn, quan trọng, mực nước trong các tầng chứa nước được công bố trong Kịch bản nguồn nước (KBNN) trên lưu vực sông Hương cơ bản phù hợp với tình hình thực tế. **Nguồn nước trên lưu vực sông Hương trong những tháng mùa cạn, tính đến ngày 01 tháng 6 năm 2025 duy trì ở “Trạng thái bình thường”, phù hợp với KBNN đã công bố.** Cụ thể như sau:

1. Về diễn biến mưa

Tổng lượng mưa tháng 01 xấp xỉ đến cao hơn so với TBNN từ 15-30mm, tháng 02 phổ biến cao hơn so với TBNN từ 15-30mm, tháng 3 thấp hơn từ 20-50mm so với TBNN, tháng 4/2025 thấp hơn từ 20-50 mm, trong nửa đầu tháng 5/2025 thiếu hụt từ 10-30 mm so với TBNN. Theo KBNN đã công bố, tổng

¹ Các bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa trên phạm vi toàn quốc số 41/KTHM-01/12h00/DBQG-DBKH ngày 15/01/2025, số 142/KTHM-03/12h00/DBQG-DBKH ngày 14/3/2025, số 88/KTHM-05/12h00/DBQG-DBKH ngày 15/5/2025 của Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Quốc gia, Cục Khí tượng Thủy văn.

lượng mưa tháng trên lưu vực sông Hương từ tháng 01 đến tháng 8 năm 2025 phổ biến có khả năng xấp xỉ TBNN: tháng 01 và từ tháng 4-8/2025 phổ biến xấp xỉ TBNN; tháng 02-3/2025 phổ biến cao hơn TBNN từ 5mm đến 15mm.

Như vậy, có thể thấy **hiện trạng lượng mưa thay đổi không đáng kể so với dự báo xu thế biến biến lượng mưa trong KBNN đã công bố.**

2. Diễn biến dòng chảy trên sông và các hồ chứa lớn, quan trọng

Trên sông Tả Trạch, dòng chảy đến hồ chứa Tả Trạch cao hơn TBTK khoảng 25%; sông Hữu Trạch (đến hồ Bình Điền) thấp hơn TBTK khoảng 2%; sông Bồ (đến hồ Hương Điền) cao hơn TBTK khoảng 33%.

Theo nhận định của KBNN đã công bố dòng chảy trên sông Tả Trạch (đến hồ Tả Trạch), sông Hữu Trạch (đến hồ Bình Điền), sông Bồ (đến hồ Hương Điền) có khả năng thấp hơn so với TBTK từ 5% đến 10%. **Nhìn chung lượng dòng chảy từ tháng 01 đến tháng 5/2025 trên các sông có xu hướng xấp xỉ và cao hơn so với KBNN đã công bố.**

(Diễn biến dòng chảy đến các hồ chứa lớn, quan trọng chi tiết trong Phụ lục 1 kèm theo Báo cáo này)

3. Diễn biến lượng nước trữ tại các hồ chứa lớn, quan trọng trong các tháng 01÷05 năm 2025 cơ bản phù hợp với nhận định xu thế diễn biến dung tích trữ các hồ, **đều trong vùng an toàn cấp nước như trong KBNN đã công bố.**

Tổng lượng nước tích trữ trong **03** hồ chứa lớn, quan trọng tính đến ngày 31/5/2025 là **1216 triệu m³** (Thấp hơn 5% so tổng lượng trữ các hồ KBNN công bố) và ở trạng thái bình thường, phù hợp với nhận định trong KBNN đã công bố.

(Diễn biến tổng dung tích trữ 03 hồ chứa lớn, quan trọng chi tiết trong Phụ lục 2 kèm theo Báo cáo này)

4. Diễn biến mực nước trong các tầng chứa nước dao động ổn định, cơ bản phù hợp với nhận định trong KBNN đã công bố.

Theo số liệu quan trắc từ tháng 01/2025 đến tháng 05/2025 cho thấy chiều sâu mực nước trong các tầng chứa nước dao động trong khoảng từ 0,03m – 4,58m tùy theo từng khu vực. Chiều sâu mực nước lớn nhất trong tầng chứa nước qđ tại khu vực xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Xu hướng mực nước trong các tầng chứa nước là tương đối phù hợp với dự báo trong kịch bản nguồn nước. Mực nước của các tầng chứa nước trong khu vực đều nhỏ hơn giới hạn mực nước không vượt quá 30 m theo quy định của Nghị định số 53/2024/NĐ-CP. Cụ thể diễn biến mực nước trong các tầng chứa nước như sau:

- Chiều sâu mực nước tầng chứa nước qđ có xu hướng hạ thấp nhẹ, dao động trong khoảng từ 0,31m (điểm QT3a-H, xã Phú Xuân, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế) đến 3,83 m (điểm QT2a-H, xã Phong Hiền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế).

- Chiều sâu mực nước tầng chứa nước qđ có xu hướng hạ thấp nhẹ, dao động trong khoảng từ 0,03m (điểm QT3a-H, xã Phú Xuân, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế) – 4,58 m (điểm QT8b-H, xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên – Huế).

Như vậy với xu thế diễn biến mực nước trong các TCN như đã nêu trên là khá ổn định, **phù hợp với dự báo trong KBNN đã công bố** và có thể đảm bảo tiếp tục duy trì việc khai thác nước dưới đất như hiện tại.

(Diễn biến chiều sâu mực nước tại các trạm quan trắc chi tiết trong Phụ lục 3 kèm theo Báo cáo này)

5. Tình hình hạn hán, thiếu nước

KBNN trên lưu vực sông Hương đã **cảnh báo 04 tiểu vùng có nguy cơ xảy ra tình trạng hạn hán, thiếu nước**; đã định hướng tổng thể việc khai thác, sử dụng nước trên lưu vực sông trong các tháng mùa cạn năm 2025 làm cơ sở để các ngành có khai thác, sử dụng nước (như: trồng trọt, thủy sản, thủy điện, cấp nước sinh hoạt,...) và các địa phương chủ động được cơ cấu mùa vụ, cây trồng,... chủ động ứng phó với hạn hán từ sớm, từ xa, hạn chế được các thiệt hại và góp phần bảo đảm an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh năng lượng, các nhu cầu thiết yếu khác của người dân.

Qua theo dõi, giám sát, thấy rằng: từ đầu mùa cạn đến nay, đã xảy ra hạn hán, thiếu nước **rải rác, cục bộ** ở một số xã, khu vực đồng bằng ven biển ngoài đầm Cầu Hai, Phá Tam Giang, huyện A Lưới và huyện Phong Điền. Hầu hết, các khu vực xảy ra hạn hán, thiếu nước **đã được cảnh báo trong các tháng mùa cạn năm 2025 theo KBNN** đã công bố và nguyên nhân thiếu nước chủ yếu là do thiếu công trình cấp nước, nằm ngoài phạm vi cấp nước của hệ thống hồ chứa, công trình thủy lợi và do suy giảm lượng mưa, nắng nóng kéo dài.

(Chi tiết các khu vực đã xảy ra hạn hán, thiếu nước trong Phụ lục 4 kèm theo Báo cáo này)

II. Nhận định trạng thái nguồn nước trong các tháng tiếp theo

Căn cứ hiện trạng nguồn nước và nhận định khí tượng, thủy văn trong tháng còn lại của mùa cạn năm 2025 (đến tháng 8/2025), hiện tượng ENSO có khả năng tiếp tục duy trì trạng thái trung tính với xác suất 70-90%², **nhận định trạng thái nguồn nước trên lưu vực sông Hương trong tháng còn lại của mùa cạn năm 2025 tiếp tục duy trì ở “Trạng thái bình thường” như KBNN đã công bố**. Tuy nhiên, dự báo Trong tháng 6-7/2025, mực nước trên các sông biến đổi chậm theo xu thế hạ thấp dần. Trong tháng 8, mực nước trên các sông có khả năng xuất hiện 1-2 đợt dao động. Lượng dòng chảy trên sông Tả Trạch từ tháng 6-8 thấp hơn TBNN từ 40-75% và tiếp tục duy trì nắng nóng kèm theo nhu cầu nước phục vụ phát điện tăng cao do vậy vẫn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tình trạng

² Bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa trên phạm vi toàn quốc số 88/KTHM-05/12h00/DBQG-DBKH ngày 15/5/2025 của Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Quốc gia, Cục Khí tượng Thủy văn.

hạn hán, thiếu nước, đặc biệt là tại một số vùng, khu vực đã được cảnh báo trong các KBNN.

III. Về kết quả tổng hợp tình hình triển khai KBNN của các Bộ, ngành và địa phương

Theo số liệu theo dõi, thống kê đến kỳ báo cáo, đã có UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đăng tải KBNN trên cổng thông tin điện tử của địa phương, UBND thành phố Đà Nẵng có văn bản chỉ đạo các Sở, ban ngành triển khai thực hiện KBNN, rà soát việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước để phù hợp với KBNN.

IV. Đề xuất, kiến nghị

Qua kết quả theo dõi tình hình thực hiện KBNN trên lưu vực sông Hương đến ngày 01/6/2025 và nhận định trạng thái nguồn nước các tháng tiếp theo của mùa cạn năm 2025, Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước kiến nghị Lãnh đạo Cục xem xét, chỉ đạo các đơn vị chuyên môn có liên quan thực hiện:

1. Tiếp tục theo dõi diễn biến thời tiết, tình hình hạn hán, thiếu nước trên địa bàn các tỉnh khu vực thường xuyên xảy ra tình trạng hạn hán, thiếu nước, đặc biệt trong tháng 6/2025 dự báo có thể xảy ra tình trạng nắng nóng.

2. Tiếp tục theo dõi, kiểm soát chặt chẽ việc vận hành đập Thảo Long đảm bảo ngăn mặn, giữ nguồn nước ngọt, phối hợp với các hồ chứa Tả Trạch, Bình Điền, Hương Điền đáp ứng các nhu cầu sử dụng nước, giao thông thủy ở hạ du và cải thiện cảnh quan, du lịch thành phố Huế thông qua Hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước; Hệ thống theo dõi, giám sát việc phối hợp vận hành theo quy trình vận hành liên hồ chứa và Hệ thống tích hợp thông tin, dữ liệu khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên các lưu vực sông.

3. Theo dõi nhu cầu sử dụng nước cho phát điện trong các tháng còn lại của mùa cạn năm 2025 để điều chỉnh kịp thời nhằm đảm bảo an ninh năng lượng, an toàn hệ thống điện và không bị suy giảm công suất phát điện đến cuối mùa cạn.

Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước kính báo cáo Cục Quản lý tài nguyên nước./.

Nơi nhận:

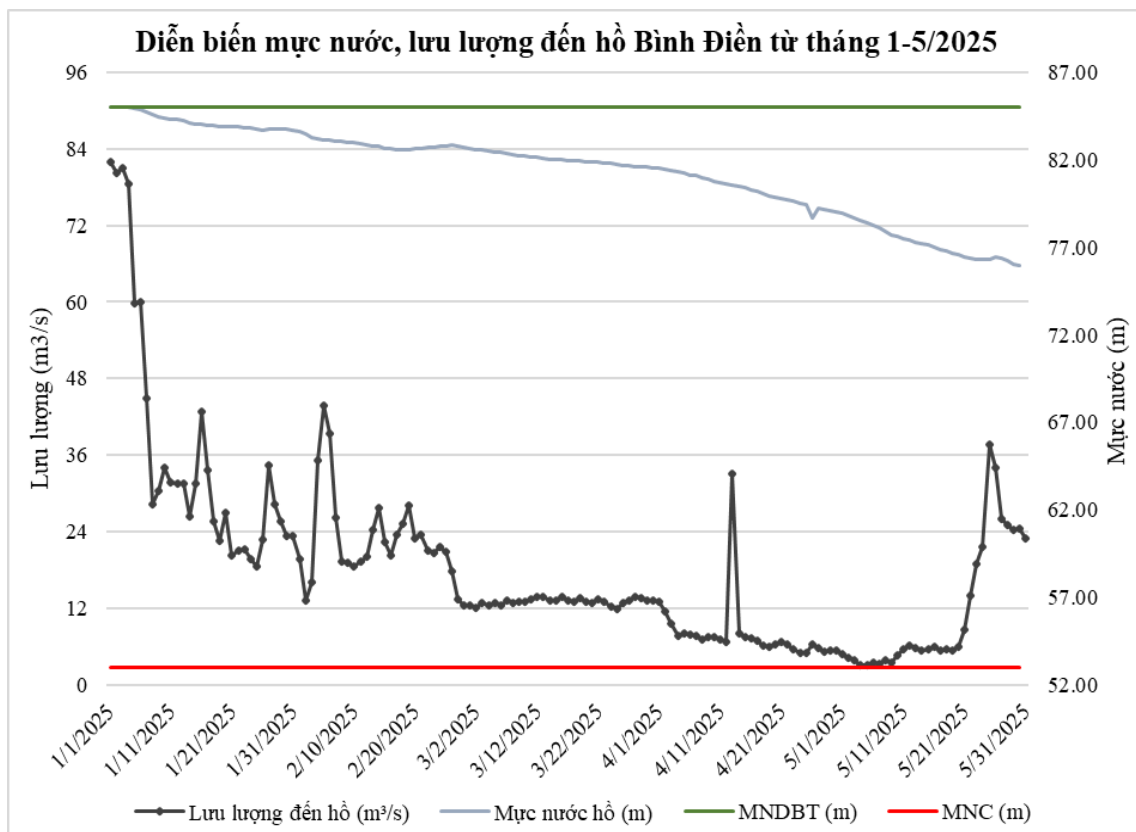
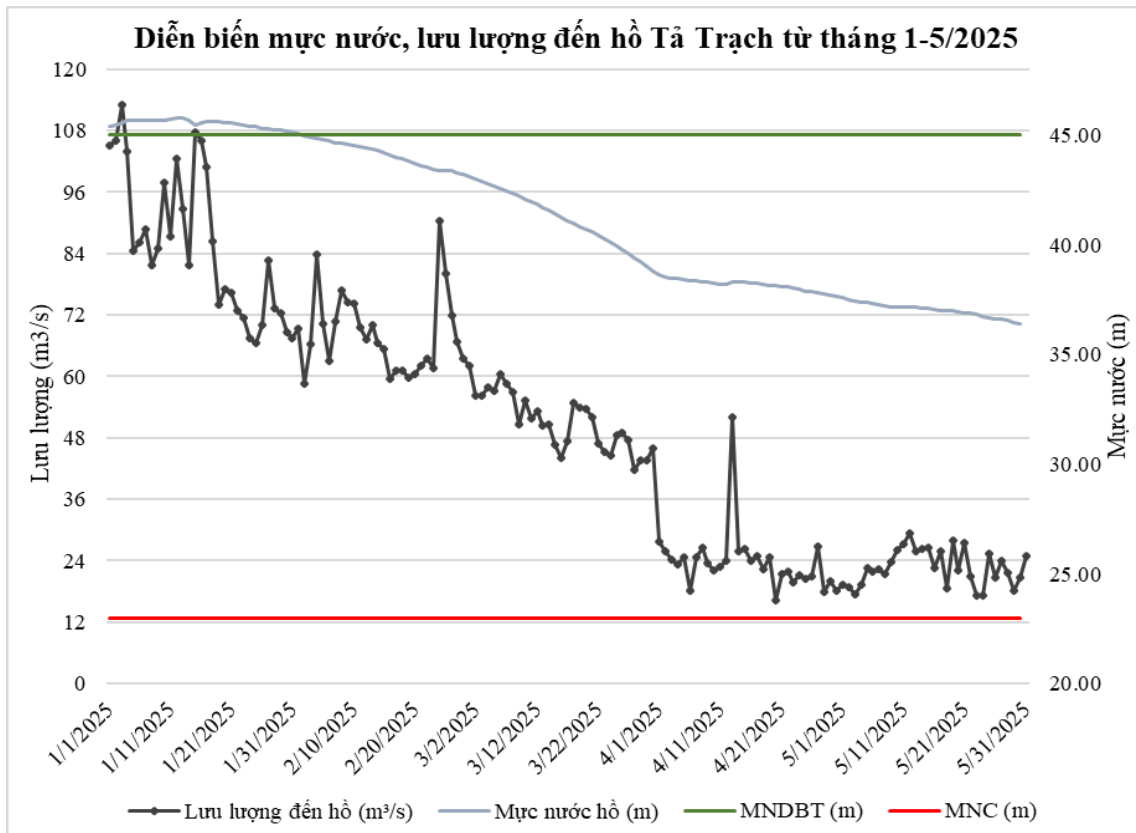
- Như trên;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Cục trưởng (để chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Cục;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, HTVH.

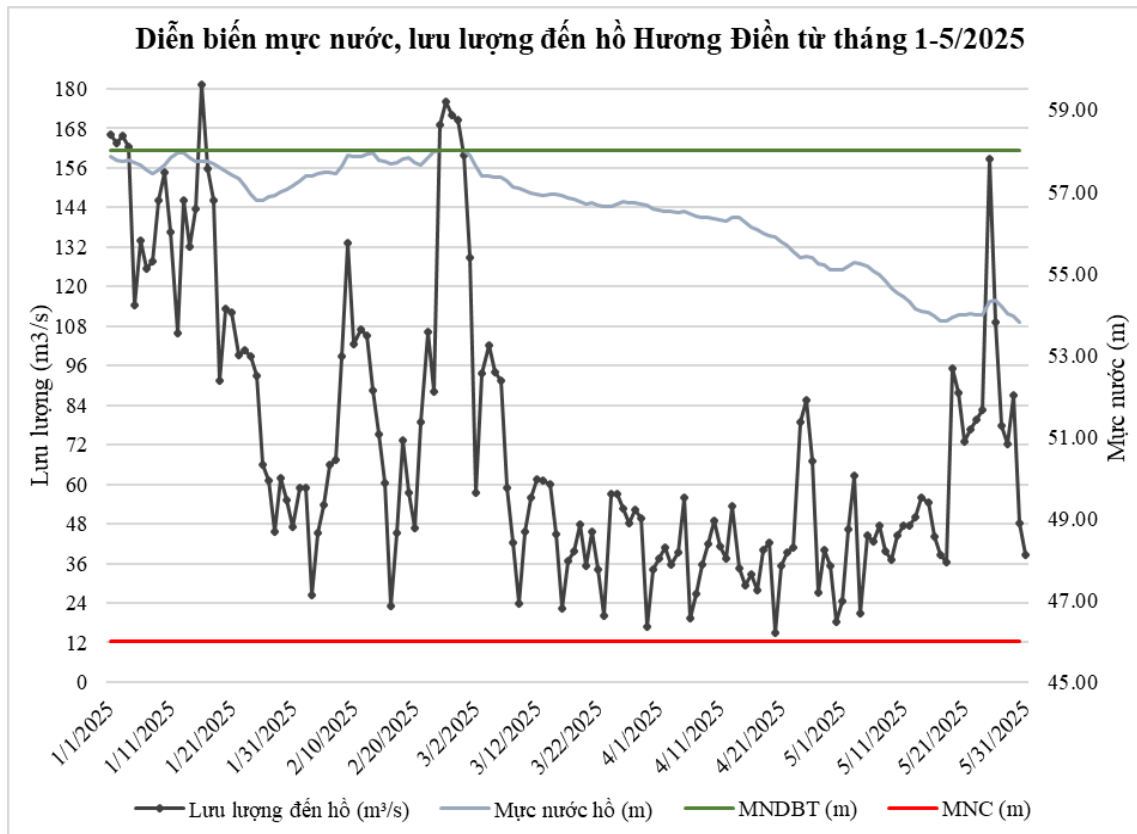
**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Anh Tú

Phụ lục 1. Diễn biến nguồn nước và thông tin lượng nước trữ tại các hồ chứa lớn, quan trọng trên lưu vực

(Kèm theo Báo cáo số /BCKBNN-HTP ngày 01 tháng 06 năm 2025 của Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước)



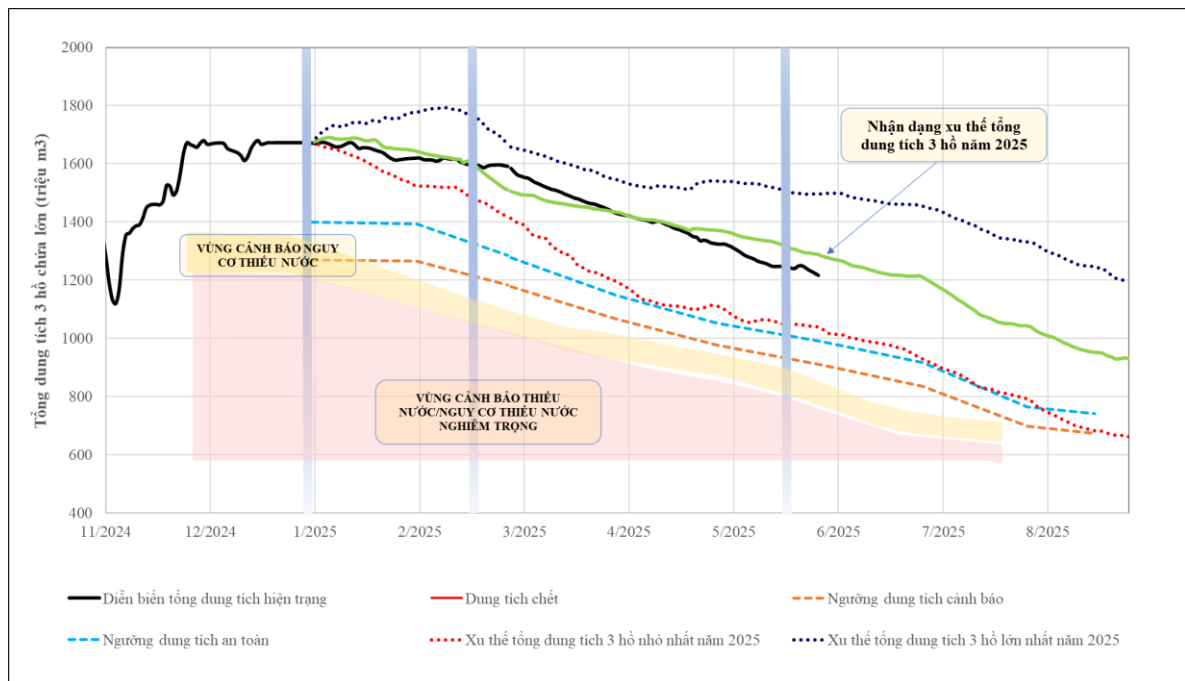


Phụ lục 2. Diễn biến tổng dung tích 03 hồ chứa lớn, quan trọng trên lưu vực
(Kèm theo Báo cáo số /BCKBNN-HTPT ngày 01 tháng 06 năm 2025 của Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước)

Bảng tổng dung tích 03 hồ chứa lớn, quan trọng trên lưu vực sông

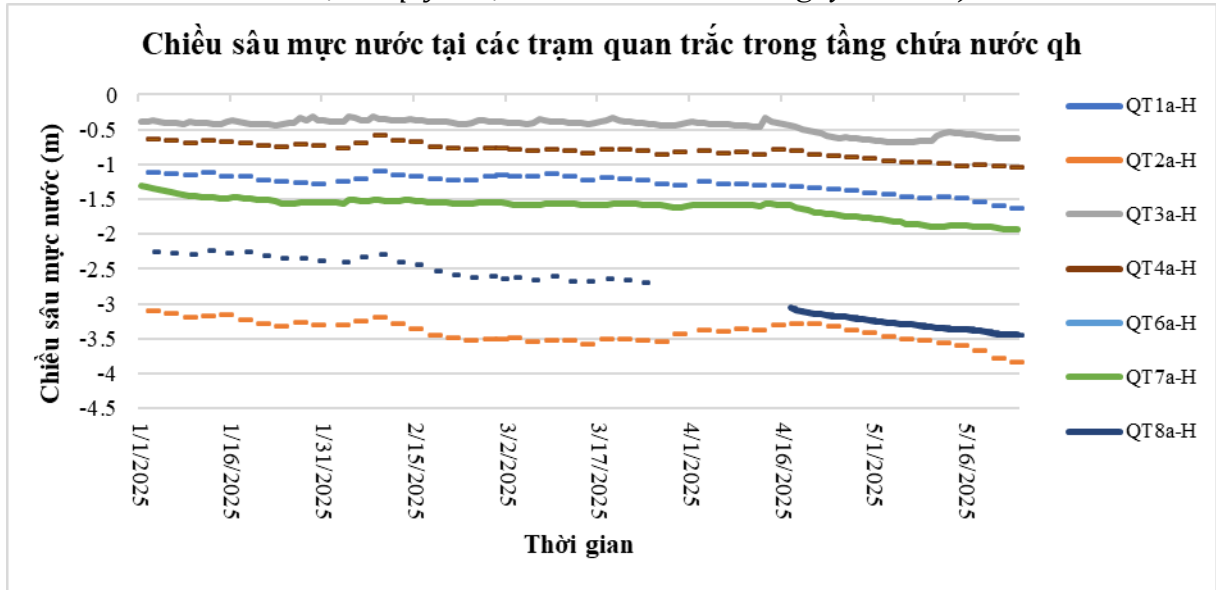
STT	Tên hồ chứa	MNDBT (m)	Mức nước hồ (m) (01/6/2025)	Dung tích hồ (triệu m ³)		
				Dung tích toàn bộ	Dung tích ngày 01/6/2025	So với KBNN đã công bố (%)
1	Bình Điền	85	52.01	423,7	287,55	
2	Hương Điền	58	53,65	820,7	680,46	
3	Tả Trạch	45	36,34	420,03	248,12	
	Tổng			1664	1216	-5%

Diễn đường tổng dung tích 03 hồ chứa lớn, quan trọng trên lưu vực sông

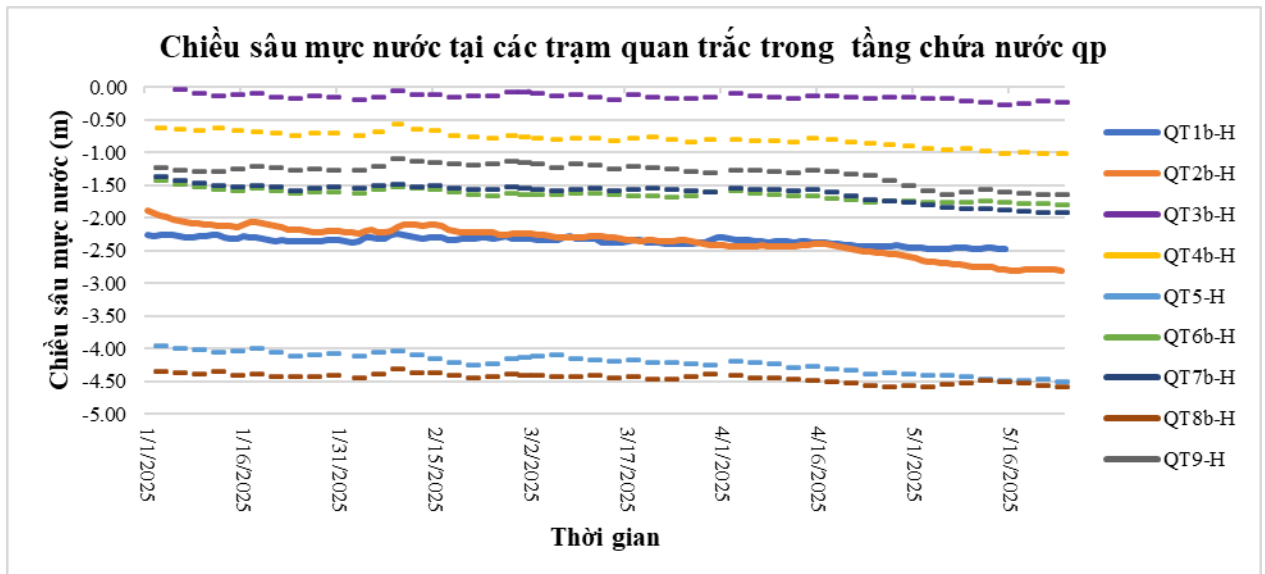


Phụ lục 3. Chiều sâu mực nước tại các trạm quan trắc

(Kèm theo Báo cáo số /BCKBNN-HTPT ngày 01 tháng 06 năm 2025 của Trung tâm Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước)



Diễn biến chiều sâu mực nước tại các trạm quan trắc trong tầng chứa nước qh



Diễn biến chiều sâu mực nước tại các trạm quan trắc trong tầng chứa nước qp

Phụ lục 4. Các vùng, khu vực xảy ra hạn hán, thiếu nước

*(Kèm theo Báo cáo số /BCKBNN-HTPT ngày 01 tháng 06 năm 2025 của Trung tâm
Hỗ trợ ra quyết định và Phát triển tài nguyên nước)*

STT	Các vùng, khu vực cảnh báo có nguy cơ hạn hán, thiếu nước theo KBNN đã công bố		Các vùng, khu vực đã xảy ra hạn hán, thiếu nước	Thời điểm xảy ra hạn hán, thiếu nước
1	Thượng sông Bồ	Huyện A Lưới, huyện Phong Điền	Xã Hồng Kim (huyện A Lưới), xã Phong Xuân (huyện Phong Điền)	Tháng 5/2025
2	Đồng bằng Nam sông Hương và phụ cận	khu vực ven biển ngoài đầm Cầu Hai và Phá Tam Giang	khu vực đồng bằng ven biển ngoài đầm Cầu Hai và Phá Tam Giang	Tháng 5/2025